

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày: 10/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh và ông Nguyễn Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thủy - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị C - Kiểm sát viên.

Ngày 10/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 25/02/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 26/02/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M**; sinh năm: 2003; Giới tính: Nam.

HKTT: thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Nguyễn Văn T (đã chết). Họ tên mẹ: Vũ Thị P (đã chết). M là người con duy nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. M bị tạm giữ từ ngày 04/01/2025 đến ngày 07/01/2025 thì chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Quang T1, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. Ông Đào Quang T2, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

HKTT: Thôn V, Hồ N, K, Hưng Yên.

Địa chỉ: Chợ M, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 04/01/2025, tại đường mới thuộc cánh đồng C, thôn P, xã M, huyện V; Công an xã M bắt quả tang Nguyễn Văn M, sinh năm 2003, có hộ khẩu thường trú (HKTT): thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại lòng bàn tay trái của M là 01 túi nilon màu trắng, có khóa mép, viền màu đỏ, kích thước (6 x 4)cm, bên trong có

01 túi nilon màu đen, kích thước (2,5 x 2,5)cm, có khóa mép, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén hình hộp chữ nhật màu ghi, trên bề mặt có chữ LV (nghỉ là ma túy), nên đã niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu M. Cùng ngày 04/01/2025, Công an xã M đã đưa M đến Trung tâm y tế huyện V để xét nghiệm chất ma túy có trong cơ thể, kết quả xác định: M âm tính với chất ma túy. Sau đó, Công an xã M đã bàn giao hồ sơ tài liệu, đồ vật đã thu giữ và M đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày 04/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M tại thôn T, xã B; Quyết định trưng cầu giám định đối với chất nghi là ma túy đã thu giữ của M. Kết quả khám xét chỗ ở của M: không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì có liên quan. Tại Bản kết luận giám định số 04/KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2025 của Phòng K - Công an tỉnh H xác định: Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu M, có khối lượng 0,813g là ma túy, loại Ketamine; Chất dạng viên nén hình hộp chữ nhật, màu ghi, trên bề mặt có chữ LV, trong niêm phong ghi ký hiệu M, có tổng khối lượng 0,780g là ma túy, loại MDMA.

Quá trình điều tra, M khai nhận: M thi thoảng sử dụng ma túy tổng hợp từ khoảng tháng 5/2024 đến nay và có nghe người (không rõ tên địa chỉ cụ thể) nói: tại đoạn đường đê S thuộc xã B, huyện K giáp với thôn P, xã M, huyện V có người bán ma túy dạng “Ke” và “Kẹo” vào các buổi chiều hàng ngày. Nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2025, M đi bộ đến vị trí trên thì gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch cụ thể) rồi hỏi mua của người này 800.000đ loại ma túy “Ke” và 400.000đ loại ma túy “Kẹo”. M đưa tiền thì người này đưa cho M 01 túi nilon màu trắng, có khóa mép viền màu đỏ, bên trong có 01 túi nilon màu đen có khóa mép, bên trong chứa ma túy loại “Ke” và 02 viên nén hình hộp chữ nhật màu ghi, bề mặt có chữ LV là ma túy loại “Kẹo”. Sau đó, M cầm túi ma túy ở trong lòng bàn tay trái và đi bộ đến cánh đồng C, thôn P, xã M để tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an xã M phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, M còn khai nhận đã sử dụng ma túy vào buổi tối khoảng giữa tháng 12/2024 nhưng không nhớ là ngày nào và địa điểm ở đâu.

Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành rà soát camera tại khu vực nói trên, nhưng không thu thập được hình ảnh nào của người thanh niên đã bán trái phép chất ma túy cho M, nên không có căn cứ để xác minh xử lý. M không nhớ địa điểm đã sử dụng ma túy khoảng giữa tháng 12/2024 nên cũng không có căn cứ để xác định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với M về hành vi này.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKSVG ngày 24/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Văn Minh về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: - Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/01/2025.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 04/KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2025 của Phòng K - Công an tỉnh H, bên trong có 0,781g ma túy loại Ketamine; 0,738g ma túy loại MDMA; 01 vỏ túi nilon màu đen, 01 vỏ túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ ở miệng túi và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo nhất trí, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người chứng kiến vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quá tang, bản kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 04/01/2025, tại khu vực cánh đồng C, thuộc thôn P, xã M, huyện V; Công an xã M bắt quả tang Nguyễn Văn M đang có

hành vi cất giấu trái phép trong người 0,780g ma túy, loại MDMA và 0,813g ma túy loại Ketamine. Mục đích M cất giấu số ma túy nói trên là để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo nghiện ma túy nên vẫn cố ý tàng trữ trái phép 02 chất ma túy. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khoẻ, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì để thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo bất chấp tác hại của ma túy, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho M, do không xác minh được nhân thân, lý lịch nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy tổng hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tránh xa ma túy và để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 04/KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2025 của Phòng K - Công an tỉnh H, bên trong có 0,781g ma túy loại Ketamine; 0,738g ma túy loại MDMA; 01 vỏ túi nilon màu đen, 01 vỏ túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ ở miệng túi và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ :

- Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.
- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/01/2025.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 04/KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2025 của Phòng K - Công an tỉnh H, bên trong có 0,781g ma túy loại Ketamine; 0,738g ma túy loại MDMA; 01 vỏ túi nilon màu đen, 01 vỏ túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ ở miệng túi và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA tỉnh Hưng Yên
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND xã Bình Minh, Khoái Châu, Hưng Yên
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thoa